

BẢNG TỔNG HỢP

Tiếp thu ý kiến, giải trình ý kiến tham gia góp ý dự thảo Thông tư

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BNV ngày / /2025 của Cục Quản lý lao động ngoài nước)

Ngày 01/12/2025, Bộ Nội vụ có công văn số 11449/BNV-CQLLĐNN gửi lấy ý kiến của các bộ, ngành trung ương, địa phương và một số doanh nghiệp; đến ngày 23/12/2025 Cục Quản lý lao động ngoài nước nhận được ý kiến, cụ thể như sau:

- 11 Bộ: Công an, Công thương; Dân tộc và Tôn giáo; Giáo dục và Đào tạo; Khoa học và Công nghệ; Nông nghiệp và Môi trường; Xây dựng; Quốc phòng; Tài chính; Văn hóa, Thể thao, Du lịch; Thanh tra Chính phủ.

- 27 Sở Nội vụ tỉnh, thành phố: An Giang, Bắc Ninh, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Tĩnh, Huế, Hưng Yên, Hồ Chí Minh, Khánh Hoà, Lai Châu, Lâm Đồng, Lào Cai, Ninh Bình, Nghệ An, Quảng Ninh, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Sơn La, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Thanh Hóa

- Hiệp hội Xuất khẩu lao động Việt Nam và 04 doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến nhận được, Cục Quản lý lao động ngoài nước nghiên cứu tiếp thu, giải trình như sau:

Điều khoản	Tên cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình, tiếp thu
I. Ý kiến chung			
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị rà soát kỹ lại nội dung tại các Phụ lục của dự thảo Thông tư, bảo đảm thể hiện được đặc điểm kinh tế - kỹ thuật theo đúng quy định của Luật Giá 2023 và Nghị định 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.	Không tiếp thu. Đây là Thông tư quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, không phải Thông tư về định mức kinh tế - kỹ thuật. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số

		Nghị định 85/2024/NĐ-CP yêu cầu đặc điểm kinh tế - kỹ thuật phải bao gồm: thành phần chi phí; quy trình nghiệp vụ; mức tiêu hao vật chất - nhân lực; mô tả yếu tố đầu vào - đầu ra... Tuy nhiên, cả Phụ lục I và Phụ lục II của dự thảo Thông tư chỉ liệt kê tên thị trường (Nhật Bản, Đài Loan, EU...) và mô tả mang tính “định nghĩa dịch vụ”, chưa có nội dung thể hiện thành phần chi phí, quy trình kỹ thuật, chỉ tiêu định mức, tiêu chuẩn kỹ thuật cũng như yêu cầu của pháp luật. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, cân nhắc đề bổ sung đầy đủ, phù hợp. Ngoài ra, việc phân chia 11 nhóm thị trường (Nhật Bản, Châu Âu, Trung Á, Biển quốc tế...) nhưng không đưa ra tiêu chí phân loại (chi phí, điều kiện thị trường, kỹ năng lao động) và sự khác biệt kỹ thuật giữa các nhóm sẽ dẫn tới không đáp ứng mục tiêu “quy định đặc điểm kinh tế – kỹ thuật” mà phạm vi điều chỉnh của dự thảo Thông tư đã nêu.	85/2024/NĐ-CP, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật được hiểu là tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của dịch vụ trên cơ sở tên gọi chung của hàng hóa, dịch vụ trong Danh mục hàng hóa. Như vậy, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này nhằm phân loại dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Căn cứ để phân loại là thị trường tiếp nhận lao động và ngành, nghề cụ thể.
	Hiệp hội Xuất khẩu lao động Việt Nam	- Thông tư cần quy định rõ đặc điểm kinh tế-kỹ thuật của dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (bao gồm bao nhiêu khâu, bao nhiêu công đoạn, bắt đầu từ khâu nào và kết thúc ở khâu nào) để có thể định giá tối đa cho dịch vụ này. - Dự thảo thông tư quy định cho 11 loại hình thị trường; và trong dự thảo thì đặc điểm kinh tế kỹ thuật cho hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài của 11 thị trường này là giống hệt nhau, lặp đi lặp lại. Xét về kỹ thuật lập quy thì không ổn. Mặt khác, những quy định trong dự thảo này không phản ánh được đặc điểm kinh tế-kỹ thuật của dịch vụ	

		(bao nhiêu khâu, bắt đầu từ đâu và kết thúc khi nào) để có thể định giá.	
	Bộ Tài chính	Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, rà soát hồ sơ dự thảo Thông tư đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025). Dự thảo Thông tư quy định các nội dung mang tính chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ. Do đó, đề nghị Bộ Nội vụ rà soát, căn cứ các quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14, Luật Giá số 16/2023/QH15, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và các văn bản có liên quan khác để xây dựng quy định, ban hành Thông tư theo thẩm quyền.	Tiếp thu. Đã rà soát, đảm bảo thành phần hồ sơ theo đúng quy định.
	Bộ Công thương	Trong các Hiệp định Thương mại tự do mà Việt Nam đã tham gia, ta đã đạt được nhiều cam kết thuận lợi về việc mở cửa thị trường dịch vụ - đầu tư thông qua các phương thức khác nhau. Trong đó, bao gồm phương thức di chuyển thể nhân. Do vậy, Bộ Công Thương đề nghị cơ quan đầu mối, trong quá trình thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này, quan tâm, hỗ trợ và thúc đẩy doanh nghiệp tận dụng tối đa các cam kết này để thực hiện hiệu quả việc đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài.	Nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật tuy nhiên, cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến của Bộ Công thương trong quá trình xây dựng Chiến lược đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.
	Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung Điều, Khoản quy định về Nguyên tắc, Tiêu chí xây dựng định mức kinh tế – kỹ thuật, Tổ chức thực hiện và Trách nhiệm thi hành đối với dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng,	Không tiếp thu. Đây là Thông tư quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, không phải Thông tư về định mức kinh tế - kỹ thuật. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số

		dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	85/2024/NĐ-CP, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật được hiểu là tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của hàng hóa, dịch vụ.
	Bộ Quốc phòng	Tại Phụ lục I và Phụ lục II đề nghị thống nhất cách dùng “đặc điểm cơ bản” hay “chủng loại cụ thể”. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật gồm tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của hàng hoá dịch vụ.	Tiếp thu. Thống nhất sử dụng cụm từ “Đặc điểm cơ bản”. Đã chỉnh lý tại Phụ lục II.
II. Dự thảo Thông tư			
Tên gọi Thông tư	Bộ Xây dựng	Đề nghị rà soát, bám sát nội dung được giao tại số thứ tự 25, Phụ lục 2 ban hành kèm theo Luật Giá để đảm bảo phù hợp với nội dung được giao tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP và sự thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật; đồng thời, đề nghị rà soát đối với các nội dung tương tự trong toàn bộ dự thảo Thông tư.	Tiếp thu. Đã rà soát, đảm bảo thành phần hồ sơ theo đúng quy định.
Căn cứ ban hành	Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá	“Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13 tháng 11 năm 2020; Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023” nên sửa lại thành “Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14; Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15” theo đúng quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu. Đã chỉnh lý tại dự thảo Thông tư.

	Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai	Theo đó, đề nghị chỉnh sửa “Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;” thành “Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;” cho phù hợp. Đề nghị chỉnh sửa nội dung “Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;” thành “Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;” (bỏ ngày, tháng, năm) nhằm bảo đảm phù hợp theo hướng dẫn tại khoản 1 Mục III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP quy định “Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản”. Theo đó, đề nghị chỉnh sửa “Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;” thành “Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;” cho phù hợp.	Tiếp thu. Đã chỉnh lý tại dự thảo Thông tư.
Điều 1	Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai	Tại khoản 2 Điều 1, đề nghị chỉnh sửa quy định “Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam, cá nhân có liên quan đến hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài” thành “Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam, cá nhân có liên quan đến hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài” cho chính xác nội dung quy định và phù hợp với tên gọi và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Thông tư.	Không tiếp thu. Đối tượng áp dụng của Thông tư này cũng là đối tượng áp dụng theo Luật số 69/2020/QH14.

	UBND TP Huế	Tại phụ lục I và Phụ lục II của dự thảo thông tư, nội dung mới tập trung mô tả tên gọi dịch vụ, phạm vi dịch vụ và thị trường lao động, chưa thể hiện đầy đủ các đặc điểm cơ bản cấu thành chi phí kỹ thuật, như: chi phí tuyển chọn lao động, chi phí đào tạo trước khi xuất cảnh, chi phí tổ chức xuất cảnh, ... Đề nghị nghiên cứu bổ sung làm rõ các nhóm yếu tố cơ bản cấu thành đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của đối với dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	Không tiếp thu. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật được hiểu là tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của dịch vụ trên cơ sở tên gọi chung của hàng hóa, dịch vụ trong Danh mục hàng hóa. Như vậy, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này nhằm phân loại dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Căn cứ để phân loại là thị trường tiếp nhận lao động và ngành, nghề cụ thể.
Phụ lục I	Hiệp hội Xuất khẩu lao động Việt Nam	Về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài cần phản ánh nội dung của dịch vụ mà doanh nghiệp cung cấp cho người lao động, doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm cho những khâu nào, phải tiêu hao chi phí tài chính và chi phí nhân lực cho khâu đó ra sao thì mới tính được giá dịch vụ. Luật 69/2020/QH14 đã quy định tại Điều 9 như sau: Nội dung hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: (1) Ký kết và thực hiện các hợp đồng liên quan đến việc người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; (2) Cung cấp thông tin, quảng cáo, tư vấn về cơ hội việc làm ngoài nước; (3) Chuẩn bị nguồn lao động và tuyển chọn người lao động; (4) Bồi dưỡng nghề, ngoại ngữ cho người lao động; giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài; (5) Quản lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; (6) Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; và (7) Thanh lý hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài với người lao	

		động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Đây chính là đặc điểm kinh tế-kỹ thuật của dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Giá dịch vụ cần được tính trên một lượt/01 lao động/01 hợp đồng được ký kết. Trên cơ sở đó Hiệp hội đề nghị bỏ phần phụ lục và viết lại Điều 2 của dự thảo Thông tư như sau: Điều 2: Đặc điểm kinh tế-kỹ thuật của dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài 2.1 Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng có các nội dung: (1) Ký kết và thực hiện các hợp đồng liên quan đến việc người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; (2) Cung cấp thông tin, quảng cáo, tư vấn về cơ hội việc làm ngoài nước; (3) Chuẩn bị nguồn lao động và tuyển chọn người lao động; (4) Bồi dưỡng nghề, ngoại ngữ cho người lao động; giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài; (5) Quản lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; (6) Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; và (7) Thanh lý hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Giá dịch vụ ngoài được tính trên một lượt/01 lao động/01 hợp đồng được ký kết.	
	Bộ Xây dựng	Đề nghị rà soát tên Phụ lục để đảm bảo phù hợp, chính xác, thống nhất với Điều 2 dự thảo Thông tư.	Tiếp thu. Đã chỉnh lý tại dự thảo Thông tư.

		Theo dự thảo, đặc điểm cơ bản của 11 dịch vụ đều xác định dựa trên 01 cơ sở là “các ngành, nghề, công việc cụ thể theo hợp đồng cung ứng lao động đã được Bộ Nội vụ chấp thuận, tính trên một lượt/01 lao động/01 hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã được ký kết”; đặc điểm cơ bản của “Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc tại các Thị trường khác” tại số thứ tự 11 có nội dung giống với đặc điểm cơ bản của các dịch vụ tại các Thị trường đã được xác định cụ thể (Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc,...). Vì vậy, đề nghị làm rõ căn cứ, cơ sở của việc chia thành 11 dịch vụ như dự thảo hiện nay để đảm bảo tính rõ ràng, phù hợp.	Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật được hiểu là tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của dịch vụ trên cơ sở tên gọi chung của hàng hóa, dịch vụ trong Danh mục hàng hóa. Như vậy, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này nhằm phân loại dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Căn cứ để phân loại là thị trường tiếp nhận lao động và ngành, nghề cụ thể.
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, đề nghị nghiên cứu bổ sung các nội dung về chi phí hợp lý, phương thức cung ứng dịch vụ, thời gian thực hiện và trách nhiệm của doanh nghiệp cung ứng lao động; các yếu tố này là cơ sở để xác định giá dịch vụ tối đa theo quy định.	Không tiếp thu. Đây là Thông tư quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, không phải Thông tư về định mức kinh tế - kỹ thuật. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật được hiểu là tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của dịch vụ trên cơ sở tên gọi chung của hàng hóa, dịch vụ trong Danh mục hàng hóa. Như vậy, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này nhằm phân loại dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Căn cứ để phân
Phụ lục II	Hiệp hội Xuất khẩu lao động Việt Nam	Về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Có lẽ cần thể hiện cụ thể và rõ ràng hơn theo hướng: dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài là dịch vụ mà tổ chức, cá nhân trung gian giới thiệu doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam với bên nước ngoài tiếp nhận lao động, hỗ trợ hai bên đàm phán, thoả thuận và giao kết hợp đồng cung ứng lao động Việt Nam cho bên nước ngoài. Dịch vụ này kết thúc khi doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam hoàn thành việc cung ứng và bên nước ngoài tiếp nhận số lao động theo hợp đồng đã giao kết. Đơn giá	

		dịch vụ được tính trên một lượt/01 lao động/01 hợp đồng được ký kết và giá trị hợp đồng môi giới bằng đơn giá dịch vụ x số lao động được cung ứng và tiếp nhận theo hợp đồng môi giới. Trên cơ sở đó Hiệp hội đề nghị bỏ phần phụ lục và viết lại Điều 2 của dự thảo Thông tư như sau: Điều 2: Đặc điểm kinh tế-kỹ thuật của dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài 2.2 Dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài là dịch vụ mà tổ chức, cá nhân trung gian cung cấp cho doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam theo hợp đồng, bao gồm: (1) Giới thiệu doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam với bên nước ngoài tiếp nhận lao động; (2) Hỗ trợ hai bên đàm phán, thoả thuận và giao kết hợp đồng cung ứng lao động Việt Nam cho bên nước ngoài; (3) Hỗ trợ doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam cung ứng và bên nước ngoài tiếp nhận số lao động theo hợp đồng đã giao kết. Đơn giá dịch vụ được tính trên một lượt/01 lao động/01 hợp đồng được ký kết và giá trị hợp đồng môi giới bằng đơn giá dịch vụ x số lao động được cung ứng và tiếp nhận theo hợp đồng môi giới.	loại là thị trường tiếp nhận lao động và ngành, nghề cụ thể.
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị nghiên cứu bổ sung cơ cấu chi phí dịch vụ, phương thức thanh toán, trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp môi giới, và cơ sở xác định giá tối đa cho từng thị trường và hợp đồng môi giới	
	Bộ Xây dựng	Đề nghị rà soát tên Phụ lục để đảm bảo phù hợp, chính xác, thống nhất với Điều 2 và các nội dung tương tự trong toàn bộ dự thảo Thông tư.	Tiếp thu. Đã chỉnh lý tại dự thảo Thông tư.

		Đối với việc phân chia thành các dịch vụ môi giới, đề nghị làm rõ các nội dung tương tự như góp ý tại điểm b mục 3 nêu trên	Không tiếp thu. Đây là Thông tư quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, không phải Thông tư về định mức kinh tế - kỹ thuật. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật được hiểu là tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của dịch vụ trên cơ sở tên gọi chung của hàng hóa, dịch vụ trong Danh mục hàng hóa. Như vậy, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này nhằm phân loại dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Căn cứ để phân loại là thị trường tiếp nhận lao động và ngành, nghề cụ thể.
Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh		Về các nội dung “chủng loại cụ thể” như: “Dịch vụ môi giới đưa người lao động đi làm việc tại (đối với từng nước cụ thể) là dịch vụ theo văn bản thỏa thuận giữa doanh nghiệp dịch vụ với tổ chức, cá nhân trung gian về việc giới thiệu bên (đối với từng nước cụ thể) tiếp nhận lao động Việt Nam để giao kết hợp đồng cung ứng lao động theo quy định của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Đề nghị chỉnh sửa thành: “Dịch vụ môi giới đưa người lao động đi làm việc tại (đối với từng nước cụ thể) là dịch vụ theo văn bản thỏa thuận giữa doanh nghiệp dịch vụ với tổ chức, cá nhân trung gian về việc giới thiệu bên (đối với từng nước cụ thể) tiếp nhận lao động Việt Nam để giao kết hợp đồng cung ứng lao động theo quy định của Luật Người lao	Không tiếp thu. Nội dung “<i>để giao kết hợp đồng cung ứng lao động theo quy định của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài</i>” đã bao hàm nội dung “phù hợp với yêu cầu của nước nhận được xác định trong hợp đồng cung ứng lao động hoặc theo biên bản thỏa thuận quốc tế (MOU) giữa các bên”.

		động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và phù hợp với yêu cầu của nước tiếp nhận được xác định trong hợp đồng cung ứng lao động hoặc theo biên bản thỏa thuận quốc tế (MOU) giữa các bên, tính theo số lượng người lao động/hợp đồng cung ứng lao động”. Lý do: Thực tế hợp đồng cung ứng lao động hoặc biên bản thỏa thuận hợp tác quốc tế (MOU) luôn bao hàm điều kiện tuyển chọn, hồ sơ, ngoại ngữ, trách nhiệm... theo yêu cầu của nước tiếp nhận, nhưng nội dung này không được quy định cụ thể trong Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, mà thường được quy định rõ trong Biên bản thỏa thuận hợp tác quốc tế (MOU) hoặc trong hợp đồng cung ứng lao động. Do vậy, đề nghị bổ sung thêm nội dung như trên để đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý khi thực hiện dịch vụ môi giới.	
	Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai	Đề nghị chỉnh sửa quy định “Phụ lục 2 quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài” thành “Phụ lục II quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài do Nhà nước định giá tối đa” nhằm đảm bảo thống nhất với tên của Phụ lục II ban hành kèm theo dự thảo Thông tư.	Tiếp thu một phần. Đã rà soát, chỉnh lý tại dự thảo Thông tư.
Điều 3			
	Bộ Quốc phòng	Đề nghị cân nhắc bổ sung một khoản quy định về điều khoản chuyển tiếp.	Không tiếp thu. Dự thảo Thông tư là quy định mới thực hiện Luật Giá số 16/2023/QH15, không cần quy định điều khoản chuyển tiếp.
	Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai	Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc, bổ sung điều khoản quy định về trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư của các Bộ, cơ quan ngang bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan để áp dụng thực hiện.	Không tiếp thu. Dự thảo Thông tư quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật làm căn cứ để Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quyết định về giá tối

			đa theo quy định tại Luật Giá số 16/2023/QH15.
	Bộ Quốc phòng	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung Điều, Khoản quy định về Nguyên tắc, Tiêu chí xây dựng định mức kinh tế – kỹ thuật, Tổ chức thực hiện và Trách nhiệm thi hành đối với dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	Không tiếp thu. Đây là Thông tư quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, không phải Thông tư về định mức kinh tế - kỹ thuật. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật được hiểu là tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của dịch vụ trên cơ sở tên gọi chung của hàng hóa, dịch vụ trong Danh mục hàng hóa. Như vậy, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này nhằm phân loại dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Căn cứ để phân loại là thị trường tiếp nhận lao động và ngành, nghề cụ thể. Trong phạm vi dự thảo Thông tư quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật không bao gồm nguyên tắc, phương pháp định giá mà nội dung này sẽ được quy định cụ thể tại Quyết định về giá do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành.
	UBND TP Huế	Đề nghị bổ sung quy định về mục đích, nguyên tắc xây dựng giá dịch vụ tối đa gắn với đặc điểm kinh tế - kỹ thuật tại dự thảo Thông tư để làm cơ sở cho việc thống nhất cách hiểu về “đặc điểm kinh tế - kỹ thuật” và tránh tình trạng mỗi địa phương, doanh nghiệp vận dụng khác nhau	
Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo	UBND TP Huế	Đề nghị rút gọn các nội dung, thuật ngữ trùng lặp trong các Phụ lục để đảm bảo tính chặt chẽ, ngắn gọn của Thông tư.	Tiếp thu. Đã rà soát, chỉnh lý tại dự thảo Thông tư.

		- Đề nghị rà soát, chỉnh sửa cách viện dẫn Nghị định số 85/2024/NĐ-CP phù hợp theo quy định về kỹ thuật viện dẫn văn bản tại Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) là “Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản. Đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên gọi của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản. Lần viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản.”. - Đề nghị rà soát, chỉnh sửa cách viện dẫn Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phù hợp theo quy định về kỹ thuật viện dẫn văn bản tại Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) là “Đối với văn bản được viện dẫn là luật, pháp lệnh, khi viện dẫn phải ghi đầy đủ tên văn bản và số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên văn bản, số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần sửa đổi, bổ sung lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung; lần viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau số, ký hiệu của văn bản cụm từ	Tiếp thu. Đã rà soát, chỉnh lý tại dự thảo Thông tư.
--	--	---	---

		“được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản”. - Điều 2: Đề nghị chỉnh sửa “Phụ lục 1, Phụ lục 2” thành “Phụ lục I, Phụ lục II” cho chính xác theo hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP là “Trường hợp văn bản có Phụ lục kèm theo thì trong văn bản phải chỉ dẫn về Phụ lục đó. Văn bản có từ hai Phụ lục trở lên thì các Phụ lục phải được đánh số thứ tự bằng chữ số La Mã”. Việc chỉnh sửa này cũng nhằm thống nhất với các Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Thông tư	
--	--	---	--